

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐỀ THI CHÍNH THỨC**

**KỶ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2021**  
**Bài thi: NGỮ VĂN**

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Từ những kẽ hở trên mặt đất, nước trào lên, mát lạnh và trong lành. Từ một dòng nước nhỏ, nước hòa vào với nước tưới mát rơi từ trên trời và nước thấm vào đất để tạo nên một dòng suối nhỏ cứ chảy mãi xuống cho tới khi, một dòng sông ra đời.*

*Sông hình thành lực đẩy và cuốn trôi dần các lớp đất và nền khi dòng chảy từ từ mở rộng và sâu thêm, giống như một đứa trẻ với đôi mắt sáng ngời vươn mình lớn dậy. Dòng sông trở nên đủ mạnh mẽ để xuyên qua núi hay thậm chí tạo thành một hẻm núi. [...]*

*Khi nước gặp con người, nó còn được chứng kiến nhiều chuyện nhiều hơn. Một ông lão băng qua cây cầu, một cô gái trẻ trên chiếc xe đạp, một đôi tình nhân ngồi ngắm sông trôi. Cứ mãi chầm chầm và cứ mãi xanh, dòng sông chứng kiến lũ trẻ chơi đùa trong công viên hai bên bờ và người cha cùng cậu con nhỏ đang chơi bắt bóng.*

*Dòng sông, giờ đã ở tuổi xế chiều, lại càng trở nên dịu dàng khi nó tiến dần ra phía biển. Rồi cũng đến lúc nó ra tới biển và dòng chảy của nước cuối cùng cũng đi tới hồi kết.*

*Tất cả những trầm tích được nước mang theo lúc đó lắng lại ở cửa sông. Kết quả là một vùng châu thổ được hình thành. Sông Hằng, sông Mississippi và sông Amazon đều đã hình thành những châu thổ tựa như hình chiếc lược tại nơi chúng gặp gỡ biển cả. Đều có khởi nguồn như một bờ cát nhỏ cuối cùng đã phát triển thành một vùng đất rộng lớn, tạo nên một đường bờ biển mới và rộng rãi. Những vùng châu thổ màu mỡ này hình thành nên những vùng nông nghiệp vĩ đại nhất trên thế giới - món quà cuối cùng mà nước dành tặng cho loài người, trước khi nó hiển mình cho đại dương vào lúc cuối đời.*

(Trích *Bi mật của nước*, Masaru Emoto, NXB Lao động, 2019, tr. 90-93)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.** Theo đoạn trích, sự ra đời của một dòng sông diễn ra như thế nào?

**Câu 2.** Trong đoạn trích, *món quà cuối cùng* nước dành tặng cho loài người trước khi hòa vào biển cả là gì?

**Câu 3.** Những câu văn sau giúp anh/chị hiểu gì về dòng chảy của nước và cuộc sống của con người?

*Một ông lão băng qua cây cầu, một cô gái trẻ trên chiếc xe đạp, một đôi tình nhân ngồi ngắm sông trôi. Cứ mãi chầm chầm và cứ mãi xanh, dòng sông chứng kiến lũ trẻ chơi đùa trong công viên hai bên bờ và người cha cùng cậu con nhỏ đang chơi bắt bóng.*

**Câu 4.** Qua hành trình từ sông ra biển của nước trong đoạn trích, anh/chị rút ra những bài học gì về lẽ sống?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết phải biết sống công hiến.

**Câu 2 (5,0 điểm)**

Trong bài thơ *Sóng*, nhà thơ Xuân Quỳnh viết:

*Trước muôn trùng sóng bể*

*Em nghĩ về anh, em*

*Em nghĩ về biển lớn*

*Từ nơi nào sóng lên?*

*Sóng bắt đầu từ gió*

*Gió bắt đầu từ đâu?*

*Em cũng không biết nữa*

*Khi nào ta yêu nhau*

*Con sóng dưới lòng sâu*

*Con sóng trên mặt nước*

*Ôi con sóng nhớ bờ*

*Ngày đêm không ngủ được*

*Lòng em nhớ đến anh*

*Cả trong mơ còn thức*

(*Ngữ văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr. 155)

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ trên. Từ đó, nhận xét về đẹp nữ tính trong thơ Xuân Quỳnh.

**HẾT**

*Thi sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

Họ, tên thí sinh: .....; Số báo danh: .....  
Chữ ký của cán bộ coi thi 1: .....; Chữ ký của cán bộ coi thi 2: .....

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỶ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2021  
 ĐỀ THI CHÍNH THỨC ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM  
 Bài thi: NGŨ VĂN  
 (Đáp án - Thang điểm gồm có 02 trang)



Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I</b>	<b>*</b>	<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>3,0</b>
	1	Sự ra đời của một dòng sông: Từ những kẽ hở trên mặt đất, nước trào lên, mát lạnh và trong lành. Từ một dòng nước nhỏ, nước hòa vào với nước tươi mát rơi từ trên trời và nước thấm vào đất để tạo nên một dòng suối nhỏ cứ chảy mãi xuống cho tới khi, một dòng sông ra đời.	0,75
	2	Món quà cuối cùng nước dành tặng cho loài người trước khi hòa vào biển cả: những vùng châu thổ màu mỡ hình thành nên những vùng nông nghiệp vĩ đại nhất trên thế giới.	0,75
	3	- Dòng chảy của nước: chậm rãi, hiền hòa. - Cuộc sống của con người: thanh bình, yên ả. - Dòng chảy của nước và cuộc sống của con người: gắn bó, hài hòa.	1,0
	4	- Hành trình từ sông ra biển của nước: hình thành lực đẩy, mạnh mẽ xuyên qua núi; chứng kiến cuộc sống của con người; hình thành nên vùng châu thổ trước khi đổ ra biển. - Rút ra những bài học phù hợp. Có thể nêu bài học theo hướng: mạnh mẽ, vượt khó; gắn bó, hòa nhập; đóng góp, cống hiến;...	0,5
<b>II</b>		<b>LÀM VĂN</b>	<b>7,0</b>
	1	<b>Viết đoạn văn về sự cần thiết phải biết sống cống hiến</b>	<b>2,0</b>
		a. Bảo đảm yêu cầu về hình thức đoạn văn Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận Sự cần thiết phải biết sống cống hiến.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết phải biết sống cống hiến. Có thể theo hướng: Sống cống hiến thể hiện trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng, làm cho cuộc sống của bản thân có ý nghĩa, được yêu mến, trân trọng; góp phần lan tỏa các giá trị tốt đẹp, thúc đẩy xã hội phát triển.	1,0
		d. Chính tả, ngữ pháp Bảo đảm chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	<b>Cảm nhận về đoạn thơ trong bài thơ <i>Sóng</i>; nhận xét về đẹp nữ tính trong thơ Xuân Quỳnh</b>	<b>5,0</b>
		a. Bảo đảm cấu trúc bài văn nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận Nội dung và nghệ thuật đoạn thơ; về đẹp nữ tính trong thơ Xuân Quỳnh.	0,5

	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau:</p> <p>* Giới thiệu khái quát về tác giả Xuân Quỳnh, tác phẩm "Sóng" và đoạn thơ</p>	0,5
	<p>* Cảm nhận về đoạn thơ</p> <p>- Tâm tư, tình cảm của nhân vật trữ tình: + Những trăn trở, suy tư về tình yêu: cội nguồn của tình yêu bí ẩn, khó lí giải; tình yêu kì diệu như tự nhiên. + Nổi nhớ trong tâm hồn người phụ nữ khi yêu: bao trùm không gian, thời gian; tồn tại trong ý thức, đi sâu vào tiềm thức; da diết, khắc khoải.</p>	2,0
	<p>- Tâm tư, tình cảm của nhân vật trữ tình được thể hiện bằng thể thơ năm chữ, nhịp thơ linh hoạt; sự song hành của hình tượng <i>sóng</i> và <i>em</i>; ngôn ngữ giản dị; các biện pháp tu từ: điệp, nhân hóa, câu hỏi tu từ,...</p>	0,5
	<p>* Nhận xét về đẹp nữ tính trong thơ Xuân Quỳnh</p> <p>- Về đẹp nữ tính: dịu dàng, ý nhị mà nồng nàn, mãnh liệt; hồn nhiên, trực cảm mà sâu lắng, suy tư.</p> <p>- Về đẹp nữ tính góp phần thể hiện phong cách thơ Xuân Quỳnh.</p>	0,5
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Bảo đảm chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
<b>TỔNG ĐIỂM</b>		<b>10,0</b>

----- Hết -----